

Việc thành lập, sửa đổi hoặc bãi bỏ Văn phòng, các Vụ và các đơn vị tương đương do Hội đồng Chính phủ phê chuẩn.

Nhiệm vụ của Văn phòng, các Vụ và các đơn vị sự nghiệp thuộc Tổng cục quản lý sẽ quy định trong điều lệ tổ chức của Tổng cục Thống kê do Hội đồng Chính phủ phê chuẩn.

Điều 5. — Tổng cục trưởng Tổng cục Thống kê có trách nhiệm thi hành nghị định này.

Hà nội, ngày 29 tháng 9 năm 1961

T.M. Hội đồng Chính phủ

Thủ tướng Chính phủ

PHẠM VĂN ĐỒNG

NGHỊ ĐỊNH số 133-CP ngày 29-9-1961
quy định nhiệm vụ quyền hạn và tổ chức bộ máy của Ủy ban Dân tộc

HỘI ĐỒNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ luật tổ chức Hội đồng Chính phủ ngày 14 tháng 7 năm 1960,

NGHỊ ĐỊNH:

Điều 1. — Ủy ban Dân tộc là cơ quan của Hội đồng Chính phủ có trách nhiệm thực hiện chính sách dân tộc của Đảng và Nhà nước, nhằm tăng cường đoàn kết các dân tộc theo nguyên tắc bình đẳng tương trợ, tạo điều kiện cho các dân tộc thiểu số cùng nhân dân toàn quốc tiến nhanh về mọi mặt lên chủ nghĩa xã hội.

Điều 2. — Ủy ban Dân tộc có nhiệm vụ và quyền hạn:

1. Điều tra, nghiên cứu nắm tình hình, đặc điểm các dân tộc thiểu số ở trong nước: nghiên cứu trình Hội đồng Chính phủ ban hành các chính sách ở vùng dân tộc thiểu số nhằm xây dựng chính quyền dân chủ nhân dân, thực hiện quyền tham chính của các dân tộc thiểu số, phát triển kinh tế và văn hóa ở vùng dân tộc thiểu số.

2. Theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện các chính sách ở vùng dân tộc thiểu số và góp ý kiến với các Bộ, các ngành ở trung ương, các Ủy ban hành chính các khu tự trị, các tỉnh và các địa phương khác có dân tộc thiểu số trong việc nghiên cứu và chỉ đạo thực hiện các chính sách cụ thể ở các vùng dân tộc thiểu số.

3. Đề ra phương hướng tuyên truyền, giáo dục ở vùng dân tộc thiểu số và cùng các Bộ, các ngành ở trung ương và các Ủy ban hành chính địa phương làm công tác tuyên truyền, giáo dục để tăng cường đoàn kết giữa các dân tộc, động viên các dân tộc thiểu số hăng hái thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước.

4. Quản lý trường cán bộ dân tộc trung ương, và giúp các ngành có liên quan đào tạo, bồi dưỡng cán bộ về mặt nghiệp vụ công tác dân tộc.

5. Làm những công tác khác có liên quan đến chính sách dân tộc do Chính phủ giao cho.

6. Các Bộ, các ngành ở trung ương có liên quan đến công tác dân tộc, các Ủy ban hành chính các khu tự trị, các tỉnh và các địa phương khác có dân tộc thiểu số, có trách nhiệm thông báo cho Ủy ban Dân tộc tình hình thực hiện chính sách dân tộc của Bộ mình, ngành mình, địa phương mình.

7. Quản lý tổ chức cán bộ, biên chế, lao động tiền lương tài sản, tài vụ của Ủy ban theo chế độ chung của Nhà nước.

Điều 3. — Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc chịu trách nhiệm trước Hội đồng Chính phủ và trước Quốc hội lãnh đạo toàn bộ công tác của Ủy ban như điều 2 đã quy định. Các Phó chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc giúp Chủ nhiệm trong việc lãnh đạo chung và có thể được Chủ nhiệm ủy nhiệm chỉ đạo từng phần công tác của Ủy ban. Các Ủy viên Ủy ban Dân tộc giúp Chủ nhiệm phụ trách một số công việc, hoặc một bộ phận công tác của Ủy ban.

Trong phạm vi quyền hạn của mình, trên cơ sở và để thi hành pháp luật, và các nghị định, nghị quyết, quyết định thông tư, chỉ thị của Hội đồng Chính phủ, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc ra những thông tư, quyết định và kiểm tra các ngành, các cấp trong việc thi hành những thông tư, quyết định ấy; đề nghị sửa đổi, bãi bỏ, hoặc đình chỉ thi hành những thông tư, quyết định của các Bộ, các ngành ở trung ương và các Ủy ban hành chính địa phương xét ra không phù hợp với chính sách dân tộc của Đảng và Nhà nước.

Điều 4. — Tổ chức bộ máy của Ủy ban Dân tộc gồm có:

- Văn phòng
- Vụ Tuyên giáo.
- Vụ Nội chính
- Vụ Dân sinh
- Và các đơn vị sự nghiệp do Ủy ban quản lý.

Việc thành lập, sửa đổi hoặc bãi bỏ Văn phòng, các Vụ, và các đơn vị tương đương do Hội đồng Chính phủ phê chuẩn.

Nhiệm vụ của Văn phòng, các Vụ, và các đơn vị sự nghiệp thuộc Ủy ban quản lý sẽ quy định trong điều lệ tổ chức của Ủy ban Dân tộc do Hội đồng Chính phủ phê chuẩn.

Điều 5. — Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc có trách nhiệm thi hành nghị định này.

Hà nội, ngày 29 tháng 9 năm 1961

T.M. Hội đồng Chính phủ

Thủ tướng Chính phủ

PHẠM VĂN ĐỒNG